



Học phần: Kiểm nghiệm thú sản (330088)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/VB15TY10

CBGD: Lý Thị Thu Lan (14246)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

20/12/2017

Hình thức đánh giá: TN

Phòng thi: B31104

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQ T	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Ghi chú
1	191315001	Nguyễn Huỳnh Châu	05/09/1992	Nam	6,5	5,8	60	021	[Signature]	
2	191315005	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	12/12/1988	Nam	8,5	5,0	60	020	[Signature]	
3	191315006	Phạm Văn Xuân	1988	Nam	6,8	✓	✓	✓	✓	
4	191315007	Phạm Duy Linh	30/11/1989	Nam	✓	✓	✓	✓	✓	Nợ HP
5	191315009	Nguyễn Hoài Mến	15/09/1987	Nam	7,0	7,0	70	204	[Signature]	
6	191315010	Huỳnh Thái Ngân	1984	Nam	8,5	7,8	70	021	[Signature]	
7	191315011	Lê Thị Thúy Ngân	04/07/1990	Nữ	6,0	✓	✓	✓	✓	Nợ HP
8	191315015	Trần Đỗ Trọng	29/03/1988	Nam	8,3	8,3	80	204	[Signature]	
9	191315016	Nguyễn Hữu Ý	29/02/1982	Nam	7,0	7,3	70	023	[Signature]	
10	191315017	Huỳnh Thanh Vũ	10/12/1977	Nam	7,0	7,8	80	023	[Signature]	
11	191315018	Trần Quốc Tuấn	02/01/1990	Nam	8,5	✓	✓	✓	✓	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 11

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 7

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 7

Tổng số tờ: 7

Điểm QT: 30%; Điểm KT: 70%

Trà Vinh, Ngày 12 tháng 1 năm 2018

Cán bộ coi thi 1: [Signature]

Cán bộ ghi điểm: [Signature]

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [Signature]